TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2024/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 395/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: ông Lê Xuân H, sinh năm 1984.

Bị đơn: bà Đặng Thị Phương L, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: 2 L, phường D, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Lê Xuân H và bà Đặng Thị Phương L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: ông H và bà L xác định có 02 (hai) con chung tên Lê Tuyết N, sinh ngày 08/9/2012 và Lê Gia K, sinh ngày 09/3/2019. Theo nguyện vọng của con và thỏa thuận của hai bên, ông H được quyền nuôi hai con chung. Bà L không cấp dưỡng cho con chung. Bà L được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: ông Lê Xuân H tự nguyện nộp án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Tiền án phí được trừ vào số tiền đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí

số 0000375 ngày 09/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Ông H được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- UBND phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Minh Hải